TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2026/HS-ST
Ngày: 23-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Điệp;

2. Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Võ Văn L, sinh năm 1993, CCCD số 094093002256, tại tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã G, Thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Lý Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/8/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 103/2011/HSPT.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2025 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Tô Thi Mỹ H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện V, tỉnh Long An (nay là xã K, tỉnh Tây Ninh), vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Bùi Thị Mai L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã N, thành phố Cần Thơ), vắng mặt.

- Công ty TNHH Xe máy M; địa chỉ: Số 5, đường 1, khu phố 6, phường

T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có tiền tiêu xài nên Võ Văn L nảy sinh ý định đi ra đường giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên, khoảng 07 giờ ngày 23/6/2025, Võ Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu xanh đen, biển số 83P2-786.11 đi trên đoạn đường Nguyễn Văn Linh thuộc khu phố 1, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy chị Tô Thị Mỹ H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 62D-242.40 chạy cùng chiều phía trước, trong hộc để đồ phía trước có để 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A93, màu trắng; số IMEI1: 868057058139776; số IMEI2: 868057058139768 nên L điều khiển xe mô tô áp sát phía bên trái xe mô tô của chị H, rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại đi động của chị H để ở trong hộc xe và nhanh chóng tăng ga bỏ chạy về hướng đường Dân Chủ (Vành Đai 2). Chị H điều khiển xe mô tô chạy đuổi theo và hô to "cướp, cướp điện thoại". Khi đến ngã tư đường Dân Chủ (Vành Đai 2) và Nguyễn Văn L thì anh Nguyễn Hồng T (là nhân viên bảo vệ Khu công nghiệp VSIP II) phát hiện nên chặn xe của L lại, bắt và thu giữ chiếc điện thoại của chị H trong túi quần của L Sau đó, anh Nguyễn Hồng T, anh Lê Hữu T (nhân viên bảo vệ Khu công nghiệp VSIP II) và chị H đưa L cùng toàn bộ tang vật, phương tiện đến Công an phường Hòa Phú, Công an phường Hòa Phú lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 98/KL-HĐĐGTS ngày 24/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A93, màu trắng; số IMEI1: 868057058139776; số IMEI2: 868057058139768 trị giá 2.500.000 đồng.

Thu giữ, tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu và xử lý:

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A93, màu trắng; ngày 28/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã giao trả điện thoại trên cho chị Tô Thị Mỹ H.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu xanh đen, biển số 83P2-786.11; quá trình điều tra xác định xe trên do chị Bùi Thị Mai L đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua làm việc, chị L khai đã bán xe cho Cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ và giao giấy chứng nhận đăng ký xe. Võ Văn L khai nhận mua xe trên tại cửa hàng xe máy M với giá 20.000.000 đồng vào năm 2024 (có hợp đồng mua, bán xe). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị Toà án xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả lại cho chị H nên chị H không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 90/CT-VKSTDM ngày 11/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Văn L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn L mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước xe nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu xanh đen, biển số 83P2-786.11, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 23/06/2025, tại đoạn đường Nguyễn Văn Linh thuộc khu phố 1, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Võ Văn L dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 83P2-786.11 chạy ép sát xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 62D-242.40 do chị H điều khiển, rồi nhanh chóng giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A93, màu trắng trị giá 2.500.000 đồng trên hộc để đồ phía trước xe của chị H thì bị chị H điều khiển xe chạy đuổi theo, truy hô cướp và đến ngã tư đường Dân Chủ thì bị nhân viên bảo vệ Khu công nghiệp VSIP II bắt giữ. Hành vi mà bị cáo thực

hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị Toà án xét xử về hành vi "Trộm cắp tài sản". Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu xanh đen, biển số 83P2-786.11, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter 150cc, màu xanh đen, biển số 83P2-786.1, số khung: RLCUG06106Y294488, số máy G3D4E-309078, xe không kính chiếu hậu bên phải, không hộp xích, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 67.26 ngày 11/02/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 –TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh (Phòng THADS Khu vực 15 -TP Hồ Chí Minh);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh

TAND KHU VỰC 15
YNQ230326.TL.QDBA
747